

MARGARET MEAD: **cuộc tranh luận khoa học kéo dài** **và bài học rút ra cho công tác điền dã**

*Trịnh Thị Kim Ngọc**

Trong số các nhà nhân học người Mỹ đầu thế kỷ XX, bên cạnh các tên tuổi nổi tiếng như: Franc Boas, Ruth Benedict, Alfred Kroeber..., thì Margaret Mead (1901-1978), cũng được coi là một nhà học giả nữ xuất chúng. M.Mead đã dành cả cuộc đời để tìm hiểu các "nền văn minh cổ xưa" tại những miền đất xa xôi. Với một kho tư liệu quý giá bà tích lũy được qua 14 chuyến điền dã hàng năm trôi trên các đảo thuộc Nam Thái Bình Dương, M. Mead đã công bố gần 40 cuốn sách. Đây là những đóng góp đáng kể cho sự nghiệp nhân học mà không một học giả nào có thể phủ nhận. Tuy nhiên, một số công trình của bà cũng để lại nhiều tranh luận trong giới khoa học và xã hội Mỹ đương thời. Các thể hệ học trò sau này không chỉ học được ở M.Mead quan điểm đột phá trong tư duy khoa học hay những kinh nghiệm điền dã..., họ còn học được ở bà bản lĩnh kiên định, dũng cảm trong nghiên cứu. Cuộc đời khoa học gian nan nhưng vẻ vang của M.Mead, cùng các quan điểm gây tranh luận dữ dội một thời của bà là một kinh nghiệm quý cho những ai đang thực hiện các công trình nghiên cứu nhân học.

I. Vài nét về cuộc đời và sự nghiệp

Sinh ra trong một gia đình người Quaker có truyền thống học thuật¹ tại Philadel-phia, con đường dẫn M.Mead đến với ngành nhân học hoàn toàn không ngẫu nhiên. Năm 1920, khi còn là sinh viên chuyên ngành tâm lý học (Đại học Barnard), M.Mead đã được nghe một chuyên đề nhân học do chính giáo sư F.Boas giảng và chuyên đề đó đã thực sự có ý nghĩa đối với quyết định của M.Mead bà chọn ngành nhân học để bảo vệ luận án tiến sĩ tại Đại học Columbia. Để có nhiều

ơ hội tiếp cận chuyên ngành mới, M.Mead đã xin làm trợ lý cho Chủ nhiệm phòng Dân tộc học, Bảo tàng Lịch sử - Tự nhiên New York. Luận văn của bà được hai giáo sư nổi tiếng: F.Boas và Ruth Benedict đồng hướng dẫn, chính sự say mê và nỗ lực không ngừng với tiếp cận nhân học, đã giúp M.Mead trở thành người học trò xuất sắc của F.Boas và người bạn vong niên thân thiết R.Benedict. Mỗi quan hệ này đã được bà trân trọng gìn giữ suốt cả cuộc đời khoa học và theo bước các người thầy của mình, M.Mead đã nói dài thêm những thành tựu của lĩnh vực nhân học trong sự phát triển chung của khoa học xã hội và nhân văn.

Hiểu được tầm quan trọng của nghiên cứu điền dã trong nhân học, M.Mead đã

* TSKH.; Viện Nghiên cứu Con người.

¹ Cha là GS.Edward Sherwood Mead, giảng viên đại học Tài chính – thương mại; Mẹ là Emily Fogg Mead, là nhà hoạt động xã hội, người tích cực đấu tranh vì các quyền của phụ nữ và những người nhập cư vào Hoa Kỳ.

nuôi một nguyện vọng là sẽ tiến hành nhiều chuyến thực địa trong tương lai, để kịp tìm hiểu và ghi lại về những “nền văn hoá cổ xưa” trước khi nền văn minh hiện đại vươn tới và tất cả có thể sẽ vĩnh viễn biến mất. Những chuyến đi đầu tiên trong sự nghiệp nhân học của M.Mead được thực hiện liên tục trong 10 năm liền (từ 1925-1935) tại các quần đảo thuộc Nam Thái Bình Dương: American Samoa², Admiralty³ và Indônêsiá⁴.... M.Mead đã đặt chân lên nhiều hòn đảo ở đây: Pago Pago, Tutuila, Ta’u, Tân Ghinê (New Guinea)⁵, Manus, Bali..... Với kho tư liệu quý giá M.Mead tích lũy được từ 14 cuộc đi dài ngày (tới hàng năm trời) về các cộng đồng bản địa Polynesia, bà đã công bố gần 40 công trình (tác giả gần 30 cuốn sách và chủ biên 10 cuốn

sách)⁶. M.Mead đã viết suốt cả cuộc đời, cuốn sách đầu tiên của bà được công bố khi còn là một nghiên cứu sinh 27 tuổi và cuốn sách cuối cùng viết chung với R.Metraux⁷ vừa kết thúc được 3 năm trước khi M.Mead qua đời.

Với nhiều phát hiện mới lạ về cuộc sống của các cộng đồng bản địa trên Thái Bình Dương, các công trình của M.Mead luôn nhận được ủng hộ của giới khoa học và sự đón đọc nồng nhiệt của xã hội Mỹ đương thời. Giới khoa học luôn đánh giá cao các kết quả nghiên cứu của M.Mead, không chỉ là những công trình chuyên luận, M.Mead còn mang về hàng chục ngàn bức ảnh và bức họa, hàng trăm thước phim về thực tế sinh động của các cộng đồng bản địa ở những miền đảo xa, mà không phải ai cũng có điều kiện để tiếp cận được. Họ càng ngưỡng mộ khi thấy M.Mead đã thực sự đưa được những kết quả nghiên cứu của mình vượt ra khỏi bức tường của giảng đường đại học và những ngăn kéo của Viện bảo tàng... để đến với công chúng và để lại tiếng vang trong xã hội. Chính vì vậy, nhiều vấn đề M.Mead

² Theo Ancarta.2006 và Wikipedia.: Quần đảo nằm ở phía nam Thái Bình Dương, cách xích đạo về phía nam chừng 1.000 dặm, được phát hiện vào TK.18, chia làm 2 phần: 1) Tây Samoa thuộc Tân Tây Lan và Đông Samoa thuộc Mỹ; tại đây lúc đó đã có một căn cứ hải quân Mỹ có tên *Hải Đoàn Thái Bình Dương*, một bệnh viện và đài phát thanh...phục vụ cho quốc phòng.

³ Theo *Margaret Mead: Nhà nhân loại học nổi tiếng*...tr.31: Quần đảo gồm chừng 40 đảo nhỏ nằm ở phía Đông bắc Tân Ghinê, trong đó đảo Manus là lớn nhất. Từ 1885 đến 1914, quần đảo này bị Đức chiếm đóng. Sau Thế chiến thứ I, nó thuộc quyền kiểm soát của Úc. Quần đảo này cho đến gần đây vẫn nổi tiếng với những tập tục man rợ như: săn đầu người và ăn thịt người....

⁴ Gồm 1.300 đảo lớn nhỏ của đất nước vạn đảo Indônêsiá, trong đó có đảo Bali.

⁵ Nằm ở phía bắc Úc, là hòn đảo lớn thứ hai thế giới (sau Greenland), bị tách biệt khỏi lục địa Úc khi khu vực này được biết đến với tên gọi Eo biển Torres bị ngập lụt vào thiên niên kỷ thứ 5 trước CN. Tên gọi *Papua* từ lâu đã đồng hành với hòn đảo này. Nửa phía tây là hai tỉnh của Indonesia: Papua và Tây Irian Jaya; nửa phía đông là Quốc đảo độc lập Papua New Guinea.

⁶ M.Mead là tác giả của gần 30 cuốn sách: *Thời thanh xuân ở Samoa (Coming of Age in Samoa, 1928)*, *Trưởng thành ở New Guinea (Growing Up in New Guinea, 1930)*, *Nền văn hoá đang thay đổi của một bộ lạc Anh-điêng (The Changing Culture of an Indian Tribe, 1932)*, *Giới tính và khí chất ở ba xã hội nguyên thủy (Sex and Temperament in Three Primitive Societies, 1935)*; *And Keep Your Powder Dry: An Anthropologist Looks at America (1942)*, *Male and Female (1949)*, *Soviet Attitudes Toward Authority (1951)*; *New Lives for Old: Cultural Transformation in Manus (1956)*.... Và nhiều cuốn sách khác sau này.

⁷ Nhà Nhân học Hoa kỳ (1914–2003), học trò và người đồng nghiệp có nhiều quan tâm chung với M.Mead về các tộc người ở Nam Thái Bình Dương, bà là người đồng tác giả với M.Mead ít nhất là 3 cuốn sách.

đặt ra đều được các diễn đàn khoa học nghiêm túc quan tâm. Bà được mời đi thuyết trình ở khắp nơi: “*M.Mead đã trở thành trung tâm của sự chú ý tại các hội nghị liên ngành, những cuộc phỏng vấn truyền hình và những buổi thuyết trình... Bà vẫn là người phụ nữ bận rộn, M.Mead vẫn thường mang theo một cái gói nhỏ để có thể chộp mắt ở bất cứ đâu...*”⁸. Cũng từ đây không ít tranh luận đã nảy sinh. Cuốn sách đầu tay *Thời thanh xuân ở Samoa* của M.Mead, một mặt, được giới khoa học đương thời cho là “*một thành công ngoại hạng*” (Branislav Malinovsky); mặt khác, một số vấn đề trong đó cũng khơi dậy nhiều tranh luận trong giới khoa học và cả phản ứng của xã hội. Do được toàn xã hội quan tâm, cộng với những bình luận mạnh mẽ vốn có của M.Mead đã bị hiểu sai, một số công trình khác của bà về sự phân công xã hội trong các cộng đồng trên Thái Bình Dương, như: *Trường thành ở New Guinea* (1930), *Giới tính và khí chất trong ba xã hội nguyên thủy* (1935) hay *Đàn ông và đàn bà* (1949) cũng đã bị các chủ kinh doanh, các nhà bình luận tạo ra những “*cú sốc xã hội*”, thậm chí đã có thời kỳ sau Thế chiến thứ II, người ta đã biến những công trình của M.Mead thành “*đạn dược chính trị*” trong xã hội Mỹ.

II. Những tranh luận khoa học kéo dài suốt thế kỷ qua và cho tới hôm nay

Thời thanh xuân ở Samoa: Những nghiên cứu tâm lý học của thiếu nữ Samoa là nhan đề cuốn sách đầu tay của M.Mead, được xuất bản năm 1928, về những tập quán, lối sống và sinh hoạt giới tính của

thanh thiếu niên nam nữ trên quần đảo Samoa. Do có nhiều phát hiện mới lạ, cuốn sách đã được xã hội Mỹ nồng hậu đón nhận và được dịch ngay sang nhiều thứ tiếng. Cùng với kết quả công trình, M.Mead đã nhanh chóng trở thành nổi tiếng. Trên cơ sở những dữ liệu thu được từ cuộc điền dã tại Samoa, M. Mead đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ nhân học vào năm 1929.

Cuốn sách *Thời thanh xuân ở Samoa* là một bức tranh sinh động về cuộc sống cư dân bản địa trên đảo Ta’u (thuộc Samoa) trong mô hình gia đình đặc trưng – gia đình mở rộng, nơi mà họ cùng chung sống với nhau vài thế hệ, thường có từ 15 đến 20 người; những trẻ nhỏ ở đây luôn nhận được sự quan tâm của tất cả mọi thành viên gia đình với một bầu không khí luôn “*thân thiện, đầm ấm và dường như không bao giờ căng thẳng*”. Với quan sát của một phụ nữ đô thị phương Tây, chỉ quen với mô hình gia đình hạt nhân là chủ yếu, nên tập quán sinh hoạt ở Samoa đã được M.Mead coi là khá ấn tượng: việc chăm sóc và nuôi dạy những đứa trẻ nhỏ không thuộc riêng trách nhiệm của cha mẹ, những người đã sinh ra chúng, mà là trách nhiệm chung của cả gia đình. Bà thấy thú vị nhất là sự phân công lao động một cách “*tài tình*” trong các gia đình ở đây: trẻ em chưa phải đi kiếm tiền, nhưng chúng ở nhà với mọi công việc của những người trưởng thành thực thụ. Các bé gái chừng 6-7 tuổi đã biết trông em, khéo léo như những người mẹ tí hon; còn các bé trai cũng chỉ chừng đó tuổi, cũng đã chủ động với những công việc vặt trong nhà dành cho đàn ông: dọn nhà, chặt củi, đốt lò, gánh nước... Khi lũ trẻ đến trường, mọi nhà đều trông vắng; lúc chúng về nhà, «ai

⁸ Nhận xét của Phyllis Grosskusth trong cuốn sách của ông: *Margaret Mead – Một cuộc đời tranh luận*.

lại vào việc này», cuộc sống các gia đình lại sôi động và chạy đều như chiếc đồng hồ..... Trước những nét khác biệt rất đáng yêu ấy, Mead đã liên hệ với thực tiễn đời sống Mỹ: "... Nhiều công việc tỉ mỉ không tên trong cuộc sống thường bị coi là thủ phạm tác động đến khí chất của người phụ nữ trưởng thành ở xã hội Mỹ hiện đại, khiến họ dễ nổi đóa, thì ở Samoa, chúng lại đang được thực hiện thuần thực bởi những đứa trẻ dưới 14 tuổi"⁹.

Thực tiễn trên cho phép M.Mead có nhận định rằng, trẻ em ở đây dường như đã được học làm người lớn một cách tự nhiên, khi chúng còn ở lứa tuổi thiếu niên. Bà coi đó là thành quả truyền thống của văn hoá gia đình, tạo nên các kỹ năng sống cho trẻ từ rất sớm. Do đó, tuổi vị thành niên của lớp trẻ ở Samoa qua đi thật nhẹ nhàng và thoải mái. Chúng luôn sẵn sàng với cuộc sống và trách nhiệm của những người lớn. Tuy nhiên, sự "thoải mái, tự nhiên" trong tiếp xúc giữa họ, theo bà, cũng chính là môi trường thuận lợi làm nảy sinh "tình cảm yêu đương dễ dãi" và "sự thoải mái trong tình dục" khi chúng vừa đến tuổi dậy thì. Trong cuốn sách đầu tay, M.Mead đã viết: "*Lớp trẻ Samoa coi tình dục như một thứ trò chơi, chúng tự nhiên học lẫn nhau "kỹ năng làm tình" và thử nghiệm với càng nhiều bạn tình nhất thời càng tốt. Trong quan hệ nam nữ, chúng không coi tình dục là phẩm chất cần thiết, một phương tiện để đàn ông "chinh phục" người đàn bà mình yêu, chúng càng không nghĩ đến tình yêu lãng mạn..."*¹⁰. Nghiên cứu đầu tiên của bà về

tâm sinh lý và lối sống của lớp trẻ Samoa thành công đến nỗi, nó đã gây nên cú sốc tâm lý mạnh mẽ cho các bậc làm cha mẹ trong xã hội Mỹ đương thời.

1. Những phản ứng từ xã hội

* Cú sốc của xã hội Mỹ bởi cuộc sống tự do tình dục của thanh thiếu niên Samoa

Mặc dù, vào những năm 20 của thế kỷ trước, quan niệm về "tự do yêu đương", tự do thoát khỏi những ràng buộc "đối với việc phải gắn bó với một người bạn tình riêng" đã được bàn đến nhiều trong xã hội Mỹ. Hơn nữa, M.Mead hoàn toàn không cổ súy cho việc để các thiếu nữ Mỹ lao vào những cuộc truy hoan tình dục, như một số người vẫn tự suy và tạo thành dư luận xã hội: "*những hình ảnh sinh động về tự do yêu đương của người pôlynêsi mà cô M.Mead đã mang từ Samoa về, vừa hấp dẫn, vừa gây kinh hoàng cho các bậc cha mẹ*"¹¹. Trên thực tế, lối sống tự do yêu đương của thanh thiếu niên Samoa có khác với những điều mà "mỗi người Mỹ đứng đắn" từng được dạy dỗ về tình dục, tình yêu và hôn nhân, bởi phần đông trong xã hội Mỹ không đồng tình với những hoạt động tình dục tiền hôn nhân. Vì vậy, các bậc cha mẹ thực sự lo lắng cho những đứa con của mình đang tuổi vị thành niên, lứa tuổi thường "nổi loạn" và khó kiểm soát ấy, cuốn sách của Mead với lối sống "tự do yêu đương" của lớp trẻ Samoa lại trở thành "cây pháo bông ném vào kho thuốc súng" đối với thanh thiếu niên trong xã hội Mỹ bấy giờ.

* Sự đụng độ bởi các quan điểm khác nhau về lối sống

Trong xã hội công nghiệp ở Mỹ sau Thế chiến thứ II, xu hướng đề cao tự do cá

⁹ M. Mead. *Coming of Age in Samoa*. 1928.

¹⁰ M. Mead. *Coming of Age in Samoa*. 1928 hoặc Margaret Mead: *Nhà nhân loại học nổi tiếng...*tr.27.

¹¹ Margaret Mead: *Nhà nhân loại học nổi tiếng...*tr.29.

nhân trở nên được chấp nhận rộng rãi. Chính vì vậy, sự tâm đắc với lối sống phụ thuộc, có quan hệ chặt chẽ với nhau trong cộng đồng dân cư Samoa của M.Mead đã gặp phải sự đụng độ với xu hướng chung của xã hội Mỹ đương thời. Cũng như nhiều học giả, diễn viên hay các nhà làm phim khác, khi giới thiệu những giá trị tích cực ở các nền văn minh xa lạ nào đó, khác với lối sống hiện đại của văn hóa Mỹ, họ đều bị chỉ trích; Cuốn sách ra đời, M.Mead cũng đã phải đối mặt với những phản ứng xã hội, thậm chí dư luận còn quy kết bà là đã công kích lại lối sống hiện đại Mỹ. Thêm nữa, các công trình tiếp theo *Trưởng thành ở Tân Ghinê* (1930), *Giới tính và khí chất trong ba xã hội nguyên thủy* (1935), *Đàn ông và đàn bà* (1949), đều viết về các vai trò khác nhau của đàn ông và đàn bà trong các cộng đồng bản địa ở Tân Ghinê, M.Mead khẳng định là vai trò và vị thế về giới dẫn đến sự phân công xã hội được tác động bởi yếu tố văn hóa; Bà luôn thể hiện quan điểm ủng hộ sự bình đẳng nam nữ trong phân công xã hội, về vai trò làm mẹ theo truyền thống theo Mead là *“phung phí tài năng của phụ nữ, khi họ có thể thực hiện các chức năng khác còn tốt hơn việc sinh con đẻ cái trong một thế giới đã quá đông người”*. Cũng giống như cuốn sách đầu tiên trước đây, nhiều người Mỹ đã cho là Mead đã kích thích thanh thiếu niên Mỹ *“bắt chước cuộc sống tình dục của lớp trẻ Samoa”*, giờ lại nghĩ Mead đang chống đối lại sự phân công lao động xã hội theo hướng nam nữ bình quyền. Phản ứng của xã hội Mỹ tới mức, trong thời gian bầu Tổng thống Mỹ, M.Mead đã bị lôi ra làm chủ đề cho tranh biếm họa với hình ảnh *“người phụ nữ man rợ với vòng trang*

sức bởi những đầu lâu người”... Để tránh những chỉ trích và đụng độ, Mead lại trở lại với công việc điền dã yêu thích của mình tại những miền đất quen thuộc mà bà đã từng đến ở Nam Thái Bình Dương khi bản thân đã *“ngoại ngữ thuần”*.

* Công kích cả về cuộc đời tư của Mead

Có lẽ chỉ những đồng nghiệp có cùng quan tâm tới nhân học mới có thể cảm thông được hoàn cảnh của M.Mead, khi để lại nhà người chồng mới cưới để đến một miền *“thâm sơn cùng cốc với những người hoàn toàn xa lạ”* khi mới 24 tuổi. Xã hội Mỹ không dễ thông cảm với người phụ nữ say mê khoa học và càng không dễ chấp nhận những quyết định cuộc đời của M.Mead, về cuộc đời tư của bà cũng không ít lời *“đàm tiếu rẻ tiền”* ra đời. Họ cho rằng, chỉ có những phụ nữ không bình thường mới có những quyết định bất thường như Mead, mặc dù bà được coi là người đã hưởng một nền giáo dục rất cơ bản và tiên bộ của xã hội Mỹ, chính những quyết định bất thường đó đã tạo nên cuộc đời truân chuyên của bà với 3 cuộc hôn nhân chính thức đều không thành công¹²; một số người cho rằng có thể là do tác động của lối sống *“thoải mái”* của các cộng đồng ở Thái Bình Dương đến quan điểm và lối sống của bản thân

¹² Trên thực tế M.Mead đã chính thức 3 lần kết hôn: cuộc hôn nhân thứ nhất (tháng 9/1923) với Luther Cressman người bạn học thuở thiếu thời và chia tay sau đó 4 năm khi biết giấc mơ được làm mẹ của Bà sẽ không thành hiện thực; Mead nhận lời đính hôn với Reo Fortune (1927), một nhà tâm lý học người Tân Tây Lan và cùng ông nghiên cứu 6 năm liền ở Tân Ghinê; Cuộc hôn nhân thứ 3 (tháng 3/1936) với Gregory Bateson, một nhà nhân học người Anh và là cha của Catherina, được sinh ra 2 năm sau khi cùng Gregory nghiên cứu ở đảo Bali (Indonesia).

người nghiên cứu.

2. Các tranh luận về mặt khoa học

* Về sự thay đổi tâm sinh lý giai đoạn vị thành niên theo quan điểm nhân học

Vào những năm 1920 ở Mỹ, các nhà tâm lý sư phạm đặc biệt quan tâm đến những biến đổi tâm lý: căng thẳng, nổi loạn..., của giai đoạn dậy thì (vị thành niên), coi đó là một phần quan trọng của quá trình trưởng thành¹³. Mead nghi ngờ điều đó và đã “chọn cộng đồng dân cư Samoa là phòng thí nghiệm” của mình. Sau khi nghiên cứu sự phát triển tâm sinh lý của lứa tuổi vị thành niên Samoa, so sánh với những điều kiện trong xã hội hiện đại Mỹ, bà đưa ra kết luận mang tính văn hóa (Quyết định luận văn hóa) về hành vi ứng xử của lứa tuổi vị thành niên, khẳng định giai đoạn “nổi loạn” của lớp trẻ Mỹ là do sự phản ứng tâm lý đối với những yếu tố tác động đặc trưng của nền văn hóa Mỹ và Tây Âu, nơi không có những điều kiện để giải tỏa nhẹ nhàng giai đoạn này cho lớp trẻ. Thời thanh xuân ở Samoa của Mead đã chứng minh là tổ chức văn hóa gia đình của các dân tộc bản địa trên Thái Bình Dương đã cung cấp những điều kiện cần thiết để sự “căng thẳng, nổi loạn” không xảy ra. Tiếp cận nghiên cứu tâm lý giới tính với những chứng cứ mang đặc trưng nhân học mà Mead bước đầu dự báo là sẽ có triển vọng lúc đó không được các nhà tâm lý học hành vi chấp nhận và cho là thiếu cơ sở khoa học. Bởi vì, từ sau Thế chiến thứ II, các khoa học xã hội đều có hướng ưu tiên thực nghiệm và khoa học hành vi lúc đó đã khẳng định lãnh địa của mình là một khoa học độc lập, không thuộc khoa học

xã hội, bao trùm từ tâm lý học thực nghiệm, xã hội học, kinh tế chính trị và đến cả nhân chủng học¹⁴. Hơn nữa, trước tiếng vang mạnh mẽ của những thành tựu mới về di truyền học đã làm cho yếu tố văn hóa bị đẩy ra xa hơn, ít ảnh hưởng hơn đối với sự phát triển con người, so với các yếu tố di truyền theo Quyết định luận sinh vật (biological determinism) – xu hướng đang được sùng bái lúc bấy giờ. Vì vậy, Quyết định luận văn hóa (cultural determinism) của M.Mead trong “buổi bình minh của Nhân học” đã gặp phải phản ứng trong giới khoa học là điều dễ hiểu. Chỉ đến một vài thập kỷ gần đây, khi khoa học nhân học đã giải quyết được nhiều vấn đề của cuộc sống với vô vàn những chứng cứ văn hóa trong các mối quan hệ liên ngành, thì những tranh luận về đề xuất của Mead trước đây mới sáng tỏ được tính khoa học đích thực của nó.

* Tranh luận về “Bản chất tự nhiên hay giáo dục”

Trong nhiều công trình của mình, M.Mead luôn tâm đắc và tỏ ra nuối tiếc các “nền văn minh cổ xưa” với sự “phát triển tự nhiên của con người” nay đã biến mất, không ít học giả phản ứng với thái độ thiếu tôn trọng yếu tố giáo dục và kỹ thuật trong sự phát triển nhân cách và các kỹ năng sống của con người, yếu tố đặc biệt có ý nghĩa đối với lớp trẻ và sự phát triển của xã hội hiện đại, chính nhờ đó mà con người trở nên văn minh hơn và chất lượng cuộc sống toàn nhân loại ngày càng được nâng cao. Thực tế về bối cảnh mới của xã

¹⁴ Theo Adamson Hoebel (1968). *Anthropology: The Study of man*. Pub. Mr. Grow-Hill Thirt Pub. New York. (Do Lê Sơn, Lê Trọng Nghĩa và Phạm Khương dịch sang tiếng Việt: *Nhân chủng học: Khoa học về con người*.) Nxb. Tổng hợp TP.HCM. 2007. tr. 12.

¹³ Quan điểm của Stanley Hall trong tác phẩm: *Lứa tuổi trưởng thành (Adolescence)*.

hội Samoa đã cho thấy, những thanh thiếu niên Samoa bây giờ sau khi đi du học ở Mỹ trở về đã hào hứng, tự tin hơn với tư cách là những chủ nhân đích thực để xây dựng một xã hội Samoa hiện đại, hơn là duy trì một lối sống truyền thống trước đây. Tuy nhiên, cũng không ít học giả lại ủng hộ bà, coi những kết quả nghiên cứu thực địa của Mead là rất khoa học và sâu sắc, bởi nó đã cung cấp những bằng chứng thực tiễn về tầm quan trọng của yếu tố văn hóa truyền thống đối với việc hình thành và phát triển tâm lý, nhân cách trong môi trường thiếu kỹ thuật và còn là tiền đề cho nhiều nhận định khoa học đã được khẳng định sau này. Tuy nhiên, cuộc tranh luận về “Bản chất tự nhiên hay giáo dục” - chủ đề mà Mead đã đặt ra vẫn chưa kết thúc, chừng nào mà giới học giả còn chưa tìm được tiếng nói chung về vai trò của văn hóa truyền thống và tri thức bản địa đối với sự phát triển của con người và xã hội hiện đại.

* *Tranh luận giữa Derek.Freeman và M.Mead về Thời thanh xuân ở Samoa*

Không thể không nhắc đến cuộc tranh luận khoa học giữa Derek.Freeman¹⁵ và M.Mead, kéo dài trên 10 năm cho tới khi bà qua đời. Mặc dù, không chỉ F.Boas, R.Benedict cùng nhiều học giả khác..., thậm chí cả D.Freeman đều đánh giá cao công trình đầu tiên của M.Mead, coi đó là một mẫu mực trong nghiên cứu nhân học. Nhưng riêng D.Freeman, sau khi gặp và trao đổi với M.Mead lần đầu vào năm 1964, ông tỏ ra nghi ngờ thông tin về lối sống “thoải mái tình dục” của lớp trẻ

Samoa. Nhưng M.Mead khẳng định mạnh mẽ nhiều lần trước các diễn đàn khoa học, rằng đó là tất cả những gì bà trực tiếp chứng kiến và ghi nhận được về cuộc sống của cộng đồng dân cư trong những thập kỷ đầu thế kỷ XX, nó hoàn toàn có thể khác xa với cuộc sống của bản thân xã hội này 40 – 50 năm sau đó.

Quan tâm đến những khám phá của M.Mead về lứa tuổi trưởng thành và hiện tượng “thoải mái tình dục” ở Samoa, D.Freeman đã trở lại đảo Ta’u (Samoa) và dành 4 năm nghiên cứu cuộc sống ở đây. Thông qua các cuộc phỏng vấn với chính những người cấp tin cho M. Mead trước đây, D.Freeman đã khẳng định: *Thứ nhất*, có thể do quy định của cộng đồng, M.Mead đã không thể nắm được mọi hoạt động của nam giới Samoa, một số kết luận về nhận thức cuộc sống của cộng đồng nói chung mà Mead đưa ra có thể coi là chưa đủ căn cứ. Đây là hạn chế mà M.Mead cũng nhận thấy, khi là một phụ nữ, bà không được phép có mặt trong những cuộc tranh luận về các đề tài chính trị, tôn giáo hay về sinh kế.... - những hoạt động chỉ dành riêng cho đàn ông. Thêm vào đó, với vốn từ và kỹ năng giao tiếp bằng ngôn ngữ bản địa còn hạn chế (bà học tiếng Samoa vèn vện trong 10 tuần), do đó, ngoài những sinh hoạt gia đình quan sát được, bà không thể hiểu sâu và phản ánh xác thực quan điểm và triết lý về tình yêu, hạnh phúc của người đàn ông Samoa. *Thứ hai*, Freeman được xác nhận về sự “khoác lác” thiếu trung thực về lối sống “thoải mái tình dục” của một số người cấp tin cho M.Mead trước đây. Ông nhìn thấy rõ những mâu thuẫn nằm ngay chính trong cộng đồng dân cư quần đảo Samoa, nói chung và Ta’u, nói riêng. Trên thực tế,

¹⁵ Nhà Nhân học người Úc, người có cùng quan tâm đến văn hóa bản địa của các dân tộc Polynesia và ông đã dành nhiều năm nghiên cứu ở các quần đảo Nam Thái Bình Dương.

cộng đồng xã hội ở đây vẫn có những quy ước ngặt nghèo, trong đó có cả những quy định đạo đức về “tình dục trước hôn nhân”. Tuy nhiên, trong một nghiên cứu thực nghiệm tại một làng người Pôlinêgi ở Tây Samoa vào những năm 60, Freeman đã đo được tỷ lệ trẻ vị thành niên đã tham gia vào các hoạt động tình dục, là 20% ở lứa tuổi 15; 30% ở tuổi 16 và 40% ở tuổi 17... Như vậy, theo ông, hiện tượng tình dục thoải mái trước hôn nhân này đã xuất hiện hoặc có tiềm năng xuất hiện vào những năm 20, khi Mead điền dã ở đó là có thể xảy ra. Nhưng ông khẳng định rằng, đó không phải là do tác động của “lối sống thoải mái, thân thiện” đặc trưng của văn hóa Samoa, như Mead kết luận, mà là sự phát triển sinh học hoàn toàn tự nhiên của con người. Thực chất cuộc tranh luận giữa D.Freeman và M.Mead là sự tranh luận của hai học giả đứng từ 2 quan điểm khác nhau - Quyết định luận văn hóa và quyết định luận sinh vật, hiện tượng vẫn thường xảy ra giữa các nhà khoa học nhằm thúc đẩy sự sáng tỏ tính khoa học của mỗi luận chứng.

Năm 1978, D.Freeman gửi cho M.Mead bản thảo công trình cùng kết quả nghiên cứu thực nghiệm với những lời biện hộ cho Mead về lối sống của lớp trẻ Samoa và đề nghị bà cho ý kiến, nhưng ông không bao giờ có thể nhận được câu trả lời nào của M.Mead nữa. Bà đã qua đời sau đó không lâu và 5 năm sau đó (1983), đề biện hộ cho “tai nạn nghề nghiệp” và làm rõ những kết quả khoa học mà M.Mead đã công bố, cũng như nhấn mạnh về những thay đổi về lối sống của người dân Samoa dưới ảnh hưởng của nền văn minh hiện đại, D.Freeman đã xuất bản cuốn sách *Margaret Mead và Samoa* -

Cuốn sách cũng đã chiếm được sự quan tâm không những của giới học giả Mỹ mà còn được sự đón nhận của xã hội Mỹ hiện đại, một phần cũng bởi nó được bắt đầu từ những tranh luận khoa học với M.Mead và nỗ lực của D.Freeman để làm rõ tính chân thực trong nghiên cứu con người và văn hoá Polynesia. Về cuộc đời khoa học của M.Mead, không ít người trong số những học trò của bà đã đồng tình với nhận định của Phyllis Grosskurth: *M.Mead đã có một sự nghiệp huy hoàng với những đóng góp không thể không ghi nhận đối với nhân học, nhưng cuộc đời bà cũng đầy sóng gió như những cuộc điền dã vượt đại dương*¹⁶.

III. Những bài học rút ra cho người nghiên cứu

1. Tranh luận khoa học khi công bố một kết quả nghiên cứu mới trong giai đoạn toàn cầu hóa và tiếp biến mạnh mẽ của nền văn minh hiện đại là khó tránh khỏi và mỗi tranh luận đều có ý nghĩa đối với sự phát triển khoa học. Tuy nhiên, nó phải được đặt trong những tương đồng về thời gian, không gian, bối cảnh văn hóa và trình độ văn minh và các tiếp cận của nhà nghiên cứu. Tranh luận xuất phát từ những quan điểm khác nhau, hiển nhiên sẽ không thể có một tiếng nói thống nhất.

Trên thực tế, sự đóng góp của M.Mead cho Nhân học là một điều không ai có thể phủ nhận. Thứ nhất, chính Mead là người đầu tiên sáng tạo ra những khái niệm: gia đình mở rộng (The extended family), mối quan hệ ruột thịt (Kinship group), điều cấm kị (taboos) và nhiều khái niệm khác

¹⁶ Trích từ cuốn sách của GS Đại học Columbia - Phyllis Grosskurth. *Margaret Mead: Một cuộc đời tranh luận*. Bà cũng là một trong những học trò ưu tú của M.Mead.

sử dụng trong nhân học hiện nay. Về mặt lý luận, những nghiên cứu của bà đã trở thành dữ liệu cơ bản để khẳng định vai trò và vị trí của nhân học trong hệ thống các khoa học sau này: *Nhân học chỉ ra rằng, sự khác biệt của các công đồng dân cư khác nhau về mặt chủng tộc, phần lớn lại là do các yếu tố văn hóa quyết định hơn là kết quả mang tính di truyền*¹⁷; ngay cả B.T.Campbell, nhà tâm lý học nổi tiếng người Mỹ cũng đã xác nhận: *Chúng cứ nhân học đã, đang và sẽ tiếp tục là thứ vô giá dùng làm thử nghiệm gấu gao, để đưa những lý thuyết đang được xem xét trong tâm lý học vào thử nghiệm, qua đó ta có thể hiệu chỉnh chúng, điều mà các cuộc thử nghiệm trong phòng thí nghiệm chẳng bao giờ thực hiện được*¹⁸. Như F.Boas nói về M.Mead, thành công nhất của bà là đã đưa nhân loại học ra khỏi giảng đường đại học và đưa đến với công chúng, phát huy tác dụng trong cuộc sống thực tiễn. Trên thực tế cho tới nay, những công trình của Mead vẫn là những tác phẩm chiếm được sự quan tâm của nhiều thế hệ người Mỹ. Đóng góp của M.Mead đối với xã hội không chỉ ở việc bà đã giúp mọi người ở mọi "hang cùng ngõ hẻm" của hành tinh đều có thể hiểu biết về cuộc sống và văn hoá của nhau; mà quan trọng ở chỗ, chính nhờ những khác biệt văn hoá, mỗi người lại thấy quý trọng hơn những giá trị văn hóa - xã hội của cộng đồng mình, tích lũy

thêm những giá trị mới trong quá trình không ngừng mở rộng nhận thức và hội nhập tinh hoa nhân loại.

2. Về mặt phương pháp, M.Mead được giới khoa học đề cao với nhiều đóng góp to lớn trong việc hoàn thiện các kỹ năng nghiên cứu điền dã nhân học. Cho tới nay, Hội Nhân học văn hoá Mỹ luôn coi M.Mead là một trong những học giả tiên phong của thế kỷ XX, những công trình của bà đều trở thành những bài giảng mẫu mực về tri thức bản địa và phương pháp nghiên cứu. Trong lời giới thiệu cuốn sách "*Thời thanh xuân ở Samoa*", về công lao của M.Mead, F.Boas đã nhận định: "*Chúng ta cảm ơn M.Mead, người đã phác họa cho chúng ta thấy rõ bức tranh trong sáng về cuộc sống của các dân tộc trên Thái Bình Dương... khác hẳn với những phản ứng của chúng ta đối với nền văn minh mà chúng ta đang sống*"¹⁹.

3. Dư luận xã hội trước một hiện tượng bất thường của cuộc sống có thể coi là điều dễ hiểu, nó càng chứng tỏ sự thành công của nghiên cứu và ảnh hưởng của nó đối với xã hội. Tuy nhiên, sự "dán nhãn" hoặc "quy kết" của xã hội đối với M.Mead là không công bằng; đó chính là sự hy sinh của người phụ nữ làm khoa học, điều mà chỉ những người đã từng nếm trải những thách thức nghề nghiệp mới có thể cảm thông và sự đóng góp to lớn của bà là điều xã hội cần tôn trọng và đề cao.

4. Qua phân tích một số vấn đề cơ bản của nhân học trong các công trình của M.Mead, tác giả mong muốn gửi đến những đồng nghiệp đã, đang và cả những người đang đi tiếp con đường của M.Mead, rằng nghiên cứu nhân học là một

¹⁷ Theo Adamson Hoebel (1968). *Anthropology: The Study of man*. Pub. Mr. Grow-Hill Thirt Pub.New York. (bản tiếng Việt Do Lê Sơn, Lê Trọng Nghĩa và Phạm Khương dịch) 2007. tr. 13.

¹⁸ B.T.Campbell. *Mutual methodological relevance of anthropology and Psychology (Sự tương thích về phương pháp luận giữa nhân học và tâm lý học)*. T/c Psychological Anthropology. Tr. 334.

¹⁹ Trích từ lời nói đầu trong cuốn sách "*Thời thanh xuân ở Samoa*" do F. Boas đề tặng.

lĩnh vực khá đặc thù, nó đòi hỏi ở người nghiên cứu nhiều phẩm chất: sự say mê khám phá, sức khoẻ, khả năng chịu đựng và thích ứng, sự nhạy cảm và bản lĩnh khoa học.... Trong quá trình điền dã, người nghiên cứu phải nắm vững những kỹ năng của phương pháp quan sát tham dự phối hợp với sự vận dụng kiến thức liên ngành để phân tích vấn đề. Trong đó, vận dụng linh hoạt sự tham gia của cộng đồng và thẩm định ý kiến chuyên gia, kết hợp với sự nhạy bén nắm bắt thông tin, để tự biết giải đáp cho những câu hỏi của chính mình là những kỹ năng không thể bỏ qua. Trong lĩnh vực đặc thù này, cần phải có những bằng chứng xác thực để luôn can đảm tự tin trước những tranh luận luôn có thể xảy ra. Rất có thể một lúc nào đó “tai nạn nghề nghiệp” không mong muốn sẽ phủ nhận sạch trơn các kết quả nghiên cứu mà không để gì có được. Tuy nhiên, chỉ có niềm tin và sự kiên trì trong lao động sáng tạo, không ngại khó khăn, với mục tiêu vì sự phát triển của cộng đồng, thì thành công sớm muộn chắc chắn sẽ đến với những kết quả bền vững.

Tài liệu tham khảo

1. Adamson Hoebel (1968). *Anthropology: The Study of man*. Pub. Mr. Grow-Hill Thirth Pub. New York. (Do Lê Sơn, Lê Trọng Nghĩa và Phạm Khương dịch sang tiếng Việt: *Nhân chủng học: Khoa học về con người*.) Nxb. Tổng hợp TP.HCM. 2007.
2. Campbell D.T. *Mutual methodological relevance of anthropology and Psychology*. T/c Psychological Anthopology.
3. Derek Freeman. *Margaret Mead and Samoa: The Making and Unmaking of an Anthropological Myth*. AAA. New York. 1983.
4. Margaret Mead. *Thời thanh xuân ở Samoa (Coming of Age in Samoa)*, Nxb. Đại học Coloumbia. 1928
5. Michael Pollard. *Margaret Mead. Nhà nhân loại học nổi tiếng đã giúp mọi người trên toàn thế giới hiểu biết nền văn hoá của nhau*. (Nguyễn Kim Ngân dịch) Nhân loại học. Nxb. Văn hoá - Thông tin. 2005.
6. Nguyễn Văn Hiệu. *Margaret Mead: cuộc đời và sự nghiệp*. Website www.vanhoahoc.com
7. Phyllis Grosskurth. *Margaret Mead: The life for disscusion*. New York. 1999.
8. *Từ điển bách khoa Văn hoá học*. Chủ biên A.A. Radugin (người dịch Vũ Đình Phòng). Viện Nghiên cứu Văn hoá - Nghệ thuật. Hà Nội. 2002.
9. *Encarta nước Mỹ*. 2006.
10. *Encyclopedia of Cultural Anthropology*. (Ed. by Tim Ingold). New York. 2000.
11. Wikipedia, the free encyclopedia.